

PHỤ LỤC

I. CÁC VỊ LÃNH ĐẠO MẶT TRẬN VIỆT MINH TỈNH GIAI ĐOẠN 1930 - 1945

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	GHI CHÚ
1	Ông Trương Hoàn	Chủ nhiệm	Mặt trận Việt Minh từ tháng 10-1941 - 5-1945
2	Ông Trần Văn Quế	Chủ nhiệm	Mặt trận Việt Minh từ tháng 5-1945 - 9-1945

II. CÁC VỊ LÃNH ĐẠO MẶT TRẬN VIỆT MINH, HỘI LIÊN VIỆT VÀ MẶT TRẬN LIÊN VIỆT TỈNH, GIAI ĐOẠN 1945 - 1954

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	GHI CHÚ
1	Ông Nguyễn Xuân Nhí	Chủ nhiệm	Mặt trận Việt Minh từ tháng 9/1945 - 1/1947
2	Ông Nguyễn Quang Chung	Phó Chủ nhiệm	Mặt trận Việt Minh từ tháng 9/1945 - 1/1947
3	Ông Lê Đình Thám	Chủ tịch	Hội Liên Việt từ tháng 5-1946
4	Ông Trương Quang Giao	Chủ nhiệm	Mặt trận Việt Minh từ tháng 1/1947 - 1/1949
5	Ông Trần Tống	Phó Chủ nhiệm	Mặt trận Việt Minh từ tháng 1/1947 - 1/1949
6	Ông Nguyễn Xuân Hữu	Chủ nhiệm	Mặt trận Việt Minh từ tháng 1/1949 - cuối năm 1949
7	Ông Cao Sơn Pháo	Phó Chủ nhiệm	Mặt trận Việt Minh từ tháng 1-1949 - cuối năm 1949
8	Ông Cao Sơn Pháo	Chủ nhiệm	Mặt trận Việt Minh từ cuối năm 1949 đến tháng 3-1951

9	Ông Lê Bình	Phó Chủ nhiệm	Mặt trận Việt Minh từ tháng 2/1950 - 3/1951
10	Ông Hồ Nghinh	Chủ nhiệm	Mặt trận Liên Việt từ tháng 3/1951 - 7/1954
11	Ông Vũ Trọng Hoàng	Phó Chủ nhiệm	Mặt trận Liên Việt từ tháng 3/1951 - 7/1954

III. CÁC VỊ LÃNH ĐẠO ỦY BAN MẶT TRẬN DÂN TỘC GIẢI PHÓNG MIỀN NAM VIỆT NAM TỈNH QUẢNG NAM, QUẢNG ĐÀ VÀ ĐẶC KHU QUẢNG ĐÀ, GIAI ĐOẠN 1954 - 1975

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	GHI CHÚ
1	Ông Trần Minh (Mấn)	Phụ trách công tác Dân vận & Mặt trận	1962 - cuối 1963
2	Ông Hồ Truyền	Trưởng ban Dân vận - Mặt trận	Cuối năm 1963 đến tháng 10 - 1965
3	Ông Lê Văn Học	Phó Trưởng ban Dân vận - Mặt trận	Cuối năm 1963 đến tháng 7 - 1967
4	Ông Nguyễn Hoàng (Hoàng Nguyên Trường)	Trưởng ban Dân vận - Mặt trận	Tháng 10 - 1965 đến tháng 7 - 1967
5	Ông Đống Lương (Phan Hiên)	Chủ tịch	Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam tỉnh Quảng Nam từ tháng 7 - 1967 đến tháng 3 - 1969
6	Đại đức Thích Thành Minh	Phó Chủ tịch	Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam tỉnh Quảng Nam từ tháng 7 - 1967 đến đầu năm 1970

7	Ông Hồ Nghinh	Chủ tịch	Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam tỉnh Quảng Đà từ năm 1967 và từ 11 -1967 là Chủ tịch Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam Đặc khu Quảng Đà đến năm 1975
8	Ông Nguyễn Thành	Chủ tịch	Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam tỉnh Quảng Nam từ tháng 3 - 1969 đến đầu năm 1970
9	Ông Vũ Thiệp	Chủ tịch	Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam tỉnh Quảng Nam từ đầu năm 1970 đến tháng 4-1972
10	Ông Nguyễn Thành	Chủ tịch	Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam tỉnh Quảng Nam từ tháng 4-1972 đến năm 1975
11	Ông Ngô Thanh Dũng	Phó Chủ tịch	Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam tỉnh Quảng Nam từ đầu năm 1970 đến tháng 3 -1975
12	Bà Hồ Thị Kim Thanh	Phó Chủ tịch	Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam tỉnh Quảng Nam từ đầu năm 1970 đến tháng 3-1975
13	Ông Trần Hải (Trần Hào)	Ủy viên Thư ký	Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam tỉnh Quảng Nam từ đầu năm 1968 đến tháng 3-1975
14	Ông Nguyễn Hoàng Ngọc	Ủy viên Thư ký	Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam tỉnh Quảng Nam từ đầu năm 1970 đến tháng 3-1975

**IV. LÃNH ĐẠO MẶT TRẬN DÂN TỘC GIẢI PHÓNG
MIỀN NAM VIỆT NAM TỈNH QUẢNG NAM
SAU GIẢI PHÓNG (24-3-1975)**

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	GHI CHÚ
1	Ông Nguyễn Thành	Chủ tịch	
2	Bà Hồ Thị Kim Thanh	Phó Chủ tịch	
3	Ông Trần Hải	Ủy viên Thư ký	

**V. LÃNH ĐẠO MẶT TRẬN DÂN TỘC GIẢI PHÓNG
MIỀN NAM VIỆT NAM ĐẶC KHU QUẢNG ĐÀ
SAU GIẢI PHÓNG (29-3-1975)**

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	GHI CHÚ
1	Ông Hồ Nghinh	Chủ tịch	

**VI. CÁC VỊ LÃNH ĐẠO MẶT TRẬN DÂN TỘC GIẢI
PHÓNG MIỀN NAM VIỆT NAM TỈNH QUẢNG NAM
SAU KHI ĐƯỢC KIẾN TOÀN, CỨNG CỐ (5-1975)**

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	GHI CHÚ
1	Ông Nguyễn Thành	Chủ tịch	
2	Bà Hồ Thị Kim Thanh	Phó Chủ tịch	
3	Ông Nguyễn Thành Nhơn	Phó Chủ tịch	
4	Ông Võ Xuân Sanh	Phó Chủ tịch	
5	Ông Hường Thắng	Phó Chủ tịch	
6	Ông Đỗ Việt Can	Phó Chủ tịch	
7	Ông Trần Hải	Ủy viên thường trực	

8	Ông Trần Anh Đoàn (Doan)	Ủy viên, Chánh Văn phòng	
9	Ông Võ Văn Huệ	Ủy viên, phụ trách Tôn giáo	
10	Ông Vũ Văn Sỹ	Ủy viên, phụ trách trí thức, tư sản và Hoa kiều	

**VII. CÁC VỊ LÃNH ĐẠO MẶT TRẬN DÂN TỘC
GIẢI PHÓNG MIỀN NAM VIỆT NAM ĐẶC KHU
QUẢNG ĐÀ SAU KHI ĐƯỢC KIẾN TOÀN, Củng Cố
(5-1975)**

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	GHI CHÚ
1	Hồ Nghinh	Chủ tịch	
2	Ông Phạm Hồng Quang (Trần Văn Tân)	Phó Chủ tịch	
3	Ông Trương Văn Dũng	Ủy viên thường trực	

**VIII. CÁC VỊ LÃNH ĐẠO MẶT TRẬN DÂN TỘC
GIẢI PHÓNG MIỀN NAM VIỆT NAM TỈNH QUẢNG
NAM VÀ ĐẶC KHU QUẢNG ĐÀ SAU KHI HỢP NHẤT
THÀNH TỈNH QUẢNG NAM - ĐÀ NẴNG (10-1975)**

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	GHI CHÚ
1	Ông Hồ Nghinh	Chủ tịch	
2	Ông Nguyễn Thành	Phó Chủ tịch	
3	Ông Phạm Hồng Quang	Phó Chủ tịch	
4	Ông Trương Văn Dũng	Ủy viên thường trực	

**IX. BAN THƯỜNG TRỰC ỦY BAN MẶT TRẬN
TỔ QUỐC VIỆT NAM TỈNH QUẢNG NAM -
ĐÀ NẴNG KHÓA I (1977 - 1981)**

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	GHI CHÚ
1	Ông Võ Văn Đăng	Chủ tịch	
2	Ông Hà Kỳ Ngộ	Phó Chủ tịch	
3	Ông Vĩnh Linh	Phó Chủ tịch	
4	Bà Trần Thị Tư	Phó Chủ tịch	
5	Ông Đào Xuân Thắng	Ủy viên Thường trực	
6	Ông Lê Công Cơ	Ủy viên	Từ tháng 5-1980
7	Thượng tọa Thích Long Trí	Ủy viên	

**X. BAN THƯỜNG TRỰC ỦY BAN MẶT TRẬN
TỔ QUỐC VIỆT NAM TỈNH QUẢNG NAM -
ĐÀ NẴNG, KHÓA II (1981 - 1984)**

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	GHI CHÚ
1	Ông Võ Văn Đăng	Chủ tịch	Tháng 7-1981 thôi làm nhiệm vụ Chủ tịch Mặt trận, để làm Trưởng Ban Dân vận, kiêm Bí thư Đảng đoàn Mặt trận
2	Ông Ngô Xuân Hạ	Chủ tịch	Từ tháng 7-1981
3	Ông Lê Công Cơ	Phó Chủ tịch	
4	Ông Vĩnh Linh	Phó Chủ tịch	
5	Ông Phạm Hồng Quang	Phó Chủ tịch	
6	Ông Lê Chuẩn	Phó Chủ tịch	
7	Bà Trần Thị Tư	Phó Chủ tịch	

8	Ông Phan Châu Toàn	Ủy viên	
9	Ông Đông Trình	Ủy viên	
10	Linh mục Nguyễn Quang Xuyên	Ủy viên	
11	Ông Trần Nguyên	Ủy viên	
12	Ông Đào Xuân Thắng	Ủy viên	
13	Ông Trương Giai	Ủy viên	
14	Ông Trương Văn Dũng	Ủy viên	

**XI. BAN THƯỜNG TRỰC ỦY BAN MẶT TRẬN
TỔ QUỐC VIỆT NAM TỈNH QUẢNG NAM -
ĐÀ NẴNG KHÓA III (1984 - 1989)**

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	GHI CHÚ
1	Ông Ngô Xuân Hạ	Chủ tịch	
2	Ông Lê Công Cơ	Phó Chủ tịch Thường trực	
3	Ông Phạm Bân	Phó Chủ tịch	Từ trần (7-1995)
4	Ông Thái Văn Diệm	Phó Chủ tịch	
5	Ông Hồ Huyền	Phó Chủ tịch	
6	Ông Nguyễn Văn Khương	Phó Chủ tịch	
7	Bà Nguyễn Thị Lãnh	Phó Chủ tịch	
8	Ông Nguyễn Lắm	Phó Chủ tịch	
9	Ông Phan Như Lâm	Phó Chủ tịch	
10	Ông Vĩnh Linh	Phó Chủ tịch	
11	Ông Phạm Hồng Quang	Phó Chủ tịch	
12	Ông Hoàng Thao	Phó Chủ tịch	
13	Bà Nguyễn Thị Thanh	Phó Chủ tịch	

14	Thượng tọa Thích Quang Thế	Phó Chủ tịch	
15	Linh mục Nguyễn Quang Xuyên	Phó Chủ tịch	
16	Ông Đào Xuân Thắng	Ủy viên Thường trực	
17	Ông Nguyễn Chiến	Ủy viên Thư ký	
18	Ông Trương Văn Dũng	Ủy viên Thư ký	
19	Ông Trần Hữu Xuân	Ủy viên, phụ trách Văn phòng	

XII. BAN THƯỜNG TRỰC ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM TỈNH QUẢNG NAM - ĐÀ NẴNG, KHÓA IV (1990 - 1995)

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	GHI CHÚ
1	Ông Ngô Xuân Hạ	Chủ tịch	10/1991 nghỉ hưu
2	Ông Võ Xuân Sanh	Chủ tịch	Từ tháng 10/1991 - 7/1993
3	Ông Lương Văn Hận	Chủ tịch	Tháng 1/1994 - 1/1995
4	Ông Nguyễn Đình An	Chủ tịch	Từ tháng 1/1995
5	Ông Võ Đắc Hợi	Phó Chủ tịch	Từ trần 1992
6	Ông Bnướcch Bút	Phó Chủ tịch	Từ trần 1992
7	Ông Nguyễn Kim Cương	Phó Chủ tịch chuyên trách	Điều hành công việc của Chủ tịch Mặt trận từ tháng 7/1993 - 1/1994
8	Ông Nguyễn Hoàng Ngọc	Phó Chủ tịch	Từ tháng 1-1995
9	Ông Lê Văn Kiệt	Phó Chủ tịch	Từ tháng 1-1995
10	Ông Hồ Ngọc Hùng	Ủy viên Thư ký	
11	Ông Nguyễn Văn Lai	Ủy viên Thư ký	

**XIII. BAN THƯỜNG TRỰC ỦY BAN MẶT TRẬN
TỔ QUỐC VIỆT NAM TỈNH QUẢNG NAM -
ĐÀ NẴNG KHÓA V (1995 - 2000)**

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	GHI CHÚ
1	Ông Nguyễn Đình An	Chủ tịch	Lương Văn Hận - Trưởng ban Dân vận, Chủ tịch Mặt trận từ 1996 thay cho ông Nguyễn Đình An
2	Ông Nguyễn Hoàng Ngọc	Phó Chủ tịch chuyên trách	
3	Ông Lê Văn Kiện	Phó Chủ tịch chuyên trách	
4	Ông Hồ Văn Điều	Phó Chủ tịch không chuyên trách	
5	Ông Hoàng Châu Ký	Phó Chủ tịch không chuyên trách	
6	Ông Phan Khôi	Phó Chủ tịch không chuyên trách	
7	Bà Nguyễn Thị Vân Lan	Phó Chủ tịch không chuyên trách	
8	Ông Nguyễn Văn Lai	Ủy viên Thường trực	

**XIV. ỦY BAN LÂM THỜI MẶT TRẬN TỔ QUỐC
VIỆT NAM TỈNH QUẢNG NAM NĂM 1997**

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	GHI CHÚ
1	Ông Lương Văn Hận	Chủ tịch	
2	Ông Nguyễn Hoàng Ngọc	Phó Chủ tịch Thường trực	
3	Ông Trần Văn Minh	Phó Chủ tịch	

4	Ông Hồ Văn Reo	Phó Chủ tịch không chuyên trách	
5	Ông Lê Ngọc Dũng	UVTT, Trưởng ban Phong trào, Chánh Văn phòng	
6	Ông Hà Đồng Thông	Trưởng ban Dân chủ - Pháp luật	

**XV. BAN THƯỜNG TRỰC ỦY BAN MẶT TRẬN
TỔ QUỐC VIỆT NAM TỈNH QUẢNG NAM
KHÓA VI (1998 - 2002)**

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	GHI CHÚ
1	Ông Lương Văn Hận	Chủ tịch	Tháng 4/2002 (nghỉ hưu)
2	Bà Phạm Thị Minh Chiến	Chủ tịch	Từ tháng 4/2002
3	Ông Nguyễn Hoàng Ngọc	Phó Chủ tịch Thường trực	
4	Ông Trần Văn Minh	Phó Chủ tịch	
5	Ông Hồ Văn Reo	Phó Chủ tịch không chuyên trách	
6	Ông Lê Ngọc Dũng	UVTT, Trưởng ban Phong trào	
7	Ông Huỳnh Kim Xuân	UVTT, Chánh Văn phòng	
8	Ông Lê Mạnh Phát	Trưởng ban Văn hóa - Xã hội	
9	Ông Hồ Anh Tuấn	Trưởng ban Dân chủ - Pháp luật	Tháng 6-2002 chuyển công tác về Đà Nẵng

**XVI. BAN THƯỜNG TRỰC ỦY BAN MẶT TRẬN
TỔ QUỐC VIỆT NAM TỈNH QUẢNG NAM
KHÓA VII (2003 - 2008)**

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	GHI CHÚ
1	Bà Phạm Thị Minh Chiến	Chủ tịch	8-2007 nghỉ hưu
2	Ông Lê Văn Lai	Chủ tịch	Từ tháng 8-2007
3	Ông Nguyễn Nhung	Phó Chủ tịch thường trực	
4	Ông Trần Văn Minh	Phó Chủ tịch	
5	Ông Trương Văn Mười	Phó Chủ tịch	
6	Bà Nguyễn Thị Kim Dung	Phó Chủ tịch	
7	Ông Huỳnh Kim Xuân	UVTT, Trưởng ban Tuyên huấn - Tổ chức - Thi đua	
8	Ông Lê Công Chiến	UVTT, Trưởng ban Dân chủ - Pháp luật	
9	Ông Lê Đắc Nguyễn	UVTT, Trưởng ban Phong trào	
10	Ông Phạm Thanh Hận	UVTT, Trưởng ban Tôn giáo - Dân tộc	
11	Ông Vũ Khắc Trọng	UVTT, Chánh Văn phòng	
12	Ông Lê Mạnh Phát	Trưởng ban Văn hóa - Xã hội	

**XVII. BAN THƯỜNG TRỰC ỦY BAN MẶT TRẬN
TỔ QUỐC VIỆT NAM TỈNH QUẢNG NAM
KHÓA VIII (2009 - 2014)**

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	GHI CHÚ
1	Ông Lê Văn Lai	Chủ tịch	
2	Ông Trần Ngọc Thanh	Phó Chủ tịch	
3	Bà Trương Thị Lộc	Phó Chủ tịch	Năm 2013, được điều động sang làm Chủ tịch Hội LHPN tỉnh
4	Ông Trương Văn Mười	Phó Chủ tịch	Tháng 9-2010, được điều động sang làm Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ tỉnh
5	Ông Đinh Thái Long	Phó Chủ tịch	Từ ngày 21-10-2010
6	Ông Nguyễn Phi Hùng	Phó Chủ tịch	Từ tháng 11-2012
7	Ông Huỳnh Kim Xuân	Ủy viên Thường trực, Trưởng ban Tuyên huấn - Tổ chức - Thi đua	
8	Ông Lê Đắc Nguyên	Ủy viên Thường trực, Trưởng ban Phong trào	
9	Ông Lê Công Chiến	Ủy viên Thường trực, Trưởng ban Dân chủ - Pháp luật	
10	Ông Phạm Thanh Hận	Ủy viên Thường trực, Trưởng ban Tôn giáo - Dân tộc	
11	Ông Vũ Khắc Trọng	Ủy viên Thường trực, Chánh Văn phòng	
12	Bà Nguyễn Thị Bộ	Ủy viên Thường trực, Phó ban Tuyên huấn - Tổ chức - Thi đua	
13	Ông Phạm Văn Công	Ủy viên Thường trực, Trưởng ban Tổ chức - Tuyên giáo	

**XVIII. BAN THƯỜNG TRỰC ỦY BAN MẶT TRẬN
TỔ QUỐC VIỆT NAM TỈNH QUẢNG NAM
KHÓA IX (2014 - 2019)**

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	GHI CHÚ
1	Ông Võ Xuân Ca	Chủ tịch	
2	Ông Nguyễn Phi Hùng	Phó Chủ tịch Thường trực	
3	Ông Nguyễn Văn Long	Phó Chủ tịch	
4	Ông Lê Thái Bình	Phó Chủ tịch	Từ tháng 7-2015
5	Bà Huỳnh Thị Mỹ Lệ	Ủy viên Thường trực, Trưởng ban Tổ chức - Tuyên giáo	
6	Bà Lê Thị Như Thủy	Ủy viên Thường trực, Trưởng ban Phong trào	
7	Ông Lê Công Chiến	Ủy viên Thường trực, Trưởng ban Dân tộc - Tôn giáo	
8	Bà Hồng Thị Nga	Ủy viên Thường trực, Chánh Văn phòng	
9	Bà Nguyễn Thị Thanh Thu	Ủy viên Thường trực, Trưởng ban Dân chủ - Pháp luật	
10	Bà Nguyễn Thị Thanh Phương	Ủy viên Thường trực, Trưởng ban Tuyên giáo	Từ tháng 7-2015

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO CHÍNH

1. Báo Tiếng Dân số ra ngày 8-4-1932.
2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy - Hội đồng Thi đua khen thưởng tỉnh Quảng Nam, *Diễn hình thi đua đất Quảng (2000 - 2004)*, Tam Kỳ, 5-2005.
3. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy - Huyện ủy Núi Thành, Kỷ yếu hội thảo: *Giải phóng Tứ Mỹ - Ý nghĩa và bài học lịch sử*, 7-2013.
4. Ban Dân vận Tỉnh ủy Quảng Nam, *Lịch sử công tác dân vận của Đảng bộ tỉnh Quảng Nam (1930 - 2010)*, 10-2010.
5. Ban Tổ chức Tỉnh ủy Quảng Nam, *Lịch sử ngành Tổ chức xây dựng Đảng Quảng Nam (1930 - 2010)*, Tam Kỳ, 2010.
6. Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Quảng Nam, *Lịch sử phong trào phụ nữ tỉnh Quảng Nam (1930 - 2005)*, 11-2006.
7. Ban Chấp hành Tỉnh Đoàn Quảng Nam, *Lịch sử Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và phong trào thanh thiếu nhi tỉnh Quảng Nam (1927 - 2011)*, Tam Kỳ, 3-2011.
8. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Nam - Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng TP. Đà Nẵng, *Lịch sử Bộ đội Biên phòng Quảng Nam - Đà Nẵng (1959 - 1997)*, Nxb. Đà Nẵng, 2004.
9. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Nam, *Lịch sử LLVT nhân dân tỉnh Quảng Nam, tập I (1945 - 1954)*, Nxb. QĐND, Hà Nội, 2001.

10. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Nam, *Lịch sử LLVT nhân dân tỉnh Quảng Nam, tập II (1954 - 1975)*, Nxb. QĐND, Hà Nội, 2004.

11. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Nam, *Lịch sử LLVT nhân dân tỉnh Quảng Nam, tập III (1975 - 2005)*, Nxb. QĐND, Hà Nội, 2008.

12. Cristophorro Borri, *Xứ Đàng Trong năm 1621*, Nxb. TP.HCM, 1998.

13. Công ty Cổ phần Thông tin kinh tế đối ngoại, *Quảng Nam thế và lực mới trong thế kỷ XXI*, Nxb. CTQG, Hà Nội, 2004.

14. Các Kỷ yếu hội thảo khoa học, các hồi ký cá nhân, các công trình lịch sử Đảng và các đoàn thể cấp huyện (thành phố, thị xã), xã (phường, thị trấn)..., trên địa bàn tỉnh Quảng Nam đã được xuất bản.

15. Các nguồn tài liệu đang lưu trữ tại Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh Quảng Nam.

16. Hội Nông dân Việt Nam tỉnh Quảng Nam, *Lịch sử phong trào nông dân và Hội Nông dân Việt Nam tỉnh Quảng Nam 1930 - 2005*, Tam Kỳ, 1-2008.

17. Hội đồng biên soạn Lịch sử Nam Trung Bộ kháng chiến, *Nam Trung bộ kháng chiến 1945-1975*. Nxb. CTQG. Hà Nội, 1995.

18. Huỳnh Công Bá, “*Công cuộc khai khẩn và phát triển làng xã ở bắc Quảng Nam từ giữa thế kỷ XV đến giữa thế kỷ XVIII*” (Bản tóm tắt luận án tiến sĩ).

19. Khuyết danh, *Ô Châu cận lục*, Văn hoá Á Châu xuất bản, 1961.

20. Lê Quý Đôn, *Phủ biên tạp lục*, Nxb. KHXH, Hà Nội, 1977.
21. Lê Quý Đôn, *Toàn tập*, Nxb. KHXH, Hà Nội, 1977.
22. Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Nam, *Lịch sử phong trào công nhân lao động và Công đoàn tỉnh Quảng Nam (1929 - 2000)*, Nxb. Lao động, Hà Nội, 2005.
23. Lý Nhạc, *Thành quả 30 năm đổi mới cơ cấu cây trồng của Quảng Nam*, Tam Kỳ, 2006.
24. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Tham luận tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V*, Nxb. CTQG, Hà Nội, 2000.
25. Ngô Sĩ Liên và các sử thần triều Lê, *Đại Việt sử ký toàn thư*, tập 2. Nxb. KHXH, Hà Nội, 1985.
26. Nguyễn Ngọc (chủ biên), *Tìm hiểu con người xứ Quảng*, Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ Quảng Nam xuất bản, 2004.
27. Nguyễn Xuân Hồng, *Phong tục - tập quán - lễ hội*, Sở Văn hoá Thông tin Quảng Nam xuất bản tháng 9-2004.
28. Nguyễn Khánh Toàn (chủ biên), *Lịch sử Việt Nam*, tập 2, Nxb. KHXH, 1985.
29. Nguyễn Thị Bình, *Hồi ký*, Nxb. Tri Thức, 2012.
30. Phan Huy Chú, *Lịch triều hiến chương loại chí*, tập 1, Nxb. KHXH, Hà Nội, 1992.
31. Phạm Văn Thắng (chủ biên), *Lịch sử Quảng Nam từ nguồn gốc đến năm 2005* (công trình NCKH cấp tỉnh), Sở Khoa học & Công nghệ Quảng Nam, 2008.

32. *Quảng Nam - Đà Nẵng xưa và nay*, Nxb. Đà Nẵng, 1996.
33. Quốc sử quán triều Nguyễn, *Đại Nam thực lục*, quyển 3, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 2004.
34. Quốc sử quán Triều Nguyễn, *Đại Nam thực lục*, tập 28, Nxb. KHXH, Hà Nội, 1973.
35. Quốc sử quán Triều Nguyễn, *Đại Nam thực lục*, tập 34, Nxb. KHXH, Hà Nội, 1974.
36. Sở mật thám faifo: *Báo cáo chính trị quý 2 năm 1920*, tài liệu lưu tại Ban Tuyên giáo Thành ủy Đà Nẵng.
37. Sở VH TT & DL Quảng Nam, *Văn hóa Quảng Nam những giá trị đặc trưng*, Kỷ yếu hội thảo, 2001.
38. Tạp chí Hán Nôm, số 4 (29) 1996.
39. Tạp chí *Văn hoá Quảng Nam*, số 17/1999.
40. Thành Thế Vỹ, *Ngoại thương Việt Nam hồi thế kỷ XVII, XVIII và đầu XIX*, Nxb. Sử học, Hà Nội, 1961.
41. Thích Đại Sán, *Hải ngoại ký sự*, Viện Đại học Huế - Ủy ban phiên dịch sử liệu Việt Nam xuất bản, 1963.
42. Tỉnh ủy Quảng Nam - Thành ủy Đà Nẵng, *Lịch sử Đảng bộ Quảng Nam - Đà Nẵng (1930 - 1975)*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2006.
43. Tỉnh ủy Quảng Nam - Thành ủy Đà Nẵng, *Lịch sử Đảng bộ Quảng Nam - Đà Nẵng (1975 - 1996)*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2006.
44. Tỉnh ủy Quảng Nam, *Các nghị quyết, chương trình hành động, kết luận của Tỉnh ủy Quảng Nam (1997 - 2004)*, năm 2004.

45. Tỉnh ủy - UBND tỉnh Quảng Nam, Thành ủy - UBND TP. Đà Nẵng, *Địa chí Quảng Nam - Đà Nẵng*, Nxb. KHXH, Hà Nội, 2010.

46. Tỉnh ủy Quảng Nam, *Biên niên sự kiện lịch sử Đảng bộ tỉnh Quảng Nam (1975 - 2005)*, Tam Kỳ, 1-2007.

47. Tỉnh ủy Quảng Nam, *Kỷ yếu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Nam (1930 - 2010)*, Tam Kỳ, 3/2010.

48. Tỉnh ủy - HĐND - UBND - UBMTTQVN tỉnh Quảng Nam, *Quảng Nam anh hùng thời đại Hồ Chí Minh*, Kỷ yếu, 6-2013.

49. Tỉnh ủy Quảng Nam, *Quảng Nam 45 năm vì sự nghiệp giải phóng dân tộc*, Nxb. Thông tấn, Hà Nội, 2010.

50. Trần Văn Đôn, *Our Endless War* (inside Vietnam), Pressidio Pres, San Rafael, CA, USA, 1987.

51. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Ngãi, *Lịch sử Mặt trận Dân tộc thống nhất tỉnh Quảng Ngãi 1930 - 2000*, Quảng Ngãi, 2004.

52. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Biên niên sự kiện lịch sử Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam*, tập I (1930 - 1954), Nxb. Chính trị Quốc gia, 2004.

53. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Biên niên sự kiện lịch sử Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam*, tập II (1954 - 1975), Nxb. Chính trị Quốc gia, 2004.

54. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Biên niên sự kiện lịch sử Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam*, tập III (1975 - 2000), Nxb. Chính trị Quốc gia, 2004.

55. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Văn kiện Đảng về Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam*, tập I (1930 - 1945), Hà Nội, 1999.

56. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Phước Sơn, *Lịch sử Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Phước Sơn (1945 - 2010)*, 11-2012.

57. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Việt Nam tỉnh Thừa Thiên - Huế, *Lịch sử Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Thừa Thiên - Huế (1930 - 2010)*, Nxb. Thuận Hóa, Huế, 11-2010.

58. Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Nam lần thứ XVI, XVII, XVIII, XIX.

MỤC LỤC

* Lời giới thiệu	9
Chương mở đầu. Quảng Nam - vùng đất, con người và truyền thống đoàn kết dân tộc	
I. Điều kiện tự nhiên, quá trình mở đất lập làng và đặc điểm về văn hóa - xã hội	13
II. Truyền thống đoàn kết đấu tranh chống phong kiến, thực dân trước khi có Đảng	34
Chương 1. Các hình thức tổ chức Mặt trận Dân tộc Thống nhất ở Quảng Nam và cuộc vận động Nhân dân đấu tranh giành chính quyền (1930 -1945)	
I. Sự ra đời và hoạt động của các tổ chức quần chúng ở Quảng Nam trong cuộc đấu tranh chống đế quốc, phong kiến (1930 - 1935)	54
II. Mặt trận Nhân dân phản đế Đông Dương và Mặt trận Dân chủ Đông Dương với phong trào đấu tranh đòi dân sinh dân chủ của Nhân dân Quảng Nam (1936 - 1939)	70
III. Mặt trận Thống nhất Dân tộc phản đế Đông Dương và Mặt trận Việt Minh tỉnh Quảng Nam trong cuộc vận động Cách mạng tháng Tám (1939 - 1945)	89
Chương 2. Tập hợp rộng rãi lực lượng dân tộc, bảo vệ chính quyền cách mạng, xây dựng hậu phương, kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1954)	
I. Tăng cường sức mạnh đoàn kết dân tộc, xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng, chuẩn bị kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1946).....	118

II. Hoạt động của Mặt trận Việt Minh và Hội Liên Việt tỉnh Quảng Nam trong những năm đầu kháng chiến chống Pháp (1946 - 1950) 138

III. Mặt trận Liên Việt tỉnh Quảng Nam cùng cả nước chuyển sang tổng phản công, đánh thắng thực dân Pháp (1951 - 1954) 160

Chương 3. Đấu tranh giữ gìn và phát triển lực lượng cách mạng, chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của đế quốc Mỹ (1954 - 1965)

I. Sắp xếp tổ chức, chuyển đổi phương thức hoạt động, giữ gìn và phát triển lực lượng cách mạng (1954 - 1960) 183

II. Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng được thành lập, tập hợp Nhân dân nổi dậy diệt ác phá kềm, giành quyền làm chủ (1961-1965)..... 214

Chương 4. Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam tỉnh tăng cường đoàn kết dân tộc, cùng cả nước giải phóng hoàn toàn miền Nam (1965 - 1975)

I. Xây dựng quyết tâm đánh Mỹ, chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của đế quốc Mỹ (1965 - 1968)..... 251

II. Vận động Nhân dân đấu tranh chống “bình định” giành dân, góp phần làm phá sản chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh” của địch (1969 - 1972) 282

III. Đoàn kết toàn dân đấu tranh đòi thi hành Hiệp định Paris, tiến lên giải phóng hoàn toàn tỉnh Quảng Nam (1973 - 1975)..... 308

Chương 5. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng trong những năm đầu hàn gắn vết thương chiến tranh, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (1975 - 1986)

I. Ổn định tình hình, khắc phục hậu quả chiến tranh, bước đầu cải

tạo và xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa (1975 - 1981).....	325
II. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng vận động Nhân dân thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (1981 - 1986)	362

Chương 6. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng vận động Nhân dân bước đầu thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (1986 - 1996)

I. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, đưa đường lối đổi mới của Đảng vào cuộc sống (1986 - 1990).....	395
II. Xây dựng hệ thống chính trị, củng cố tổ chức, đổi mới công tác vận động quần chúng (1990 - 1996)	423

Chương 7. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế (1997 - 2015)

I. Phát huy truyền thống đoàn kết dân tộc, vượt qua thử thách, tạo thành tựu mới trong những năm đầu tái lập tỉnh (1997 - 2003).....	459
II. Tiếp tục mở rộng khối đại đoàn kết dân tộc, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Nam (2003 - 2008)	490
III. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa và hội nhập kinh tế thế giới (2009 - 2015).....	515
* Kết luận	556
* Phụ lục	578
* Danh mục tài liệu tham khảo chính	591